TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 391/2018/HSPT
Ngày 23 tháng 7 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Văn Ý**

Các Thẩm phán: Ông **Tô Chánh T**

Ông **Lê Hoàng Tấn**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Hồng Hạnh -** Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh: Bà Phạm Thị Thanh Tuyết- Kiểm sát viên, tham gia phiên tòa.

Ngày 23 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 243/2018/TLPT-HS ngày 10 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn T (C) do có kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn T (C) - sinh năm 1990; tại Bình Thuận.

Nơi cư trú: Thôn X, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị T1; vợ là Nguyễn Thị Kim Đ sinh năm 1992, bị cáo có một con 5 tuổi; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 03/12/2017 (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lê Văn K – Văn phòng luật sư C, Đoàn luật sư tỉnh Bình Thuận (có mặt)

Người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo:

Bị hại: Ông Trần Thanh B, sinh năm 1975 (chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Tống N, sinh năm 1944

Nơi cư trú: Xóm x2, Thôn X, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận

Người đại diện theo ủy quyền của bà Tống N: Ông Trần Vũ Đ1, sinh năm 1967, nơi cư trú: Thôn X, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận

2. Cháu Trần Vi Thúy Y, sinh ngày 14/9/2001

3. Cháu Trần Minh T2, sinh ngày 31/8/2004

Nơi cư trú: Thôn X, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận

Người đại diện hợp pháp của cháu Trần Vi Thúy Y và cháu Trần Minh T2: Bà Hà Thị Thanh T3, sinh năm 1980, nơi cư trú: Thôn X, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Nguyễn Thị T4, sinh năm 1964, nơi cư trú: Thôn X, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Viết H, sinh năm 1983, nơi cư trú: Thôn X, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận

2. Ông Huỳnh Hải P, sinh năm 1967, nơi cư trú: Thôn X, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận

3. Anh Nguyễn Văn T5, sinh năm 1994, nơi cư trú: Thôn X, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận

4. Anh Đỗ Thanh H1, sinh năm 1993, nơi cư trú: Thôn X, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận

5. Ông Nguyễn Văn T6, sinh năm 1963, nơi cư trú: Thôn X, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận

6. Ông Huỳnh Văn N, sinh năm 1972, nơi cư trú: Thôn X, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận

7. Ông Nguyễn Thái D, sinh năm 1989, nơi cư trú: Thôn X, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 02/12/2017, Trần Thanh B, Nguyễn Văn T, Huỳnh Hải P và Nguyễn Viết H ngồi đánh bài bằng hình thức "binh xập xám" ăn tiền tại nhà ông Huỳnh Văn N thuộc thôn X, xã Đ, huyện T; tiền đặt cược là 50.000 đồng/02 ván, mỗi người làm cái 02 ván và Nguyễn Văn T5, cũng tham gia chơi

nhưng đặt ké với T. Trong lúc đánh bài giữa B và T xảy ra cãi nhau trong việc T thua bài chưa đưa tiền cho B, nên T lấy ra 100.000 đồng trả cho B rồi đứng dậy không chơi nữa thì Nguyễn Văn T5 vào chơi thế chỗ của T; T đi vào bàn (cách nơi đánh bài khoảng l,5m) của gia đình ông Nam để tìm nước uống. Lúc này giữa T và B vẫn nói qua lại với nhau; bực tức, T lấy từ trong túi quần của mình ra 01 con dao bấm màu đen bằng kim loại dài 21cm, lưỡi bằng sắt, mũi nhọn và cầm trên tay phải rồi đi đến từ phía sau lưng B, khi đến bên hông phải của B đang ngồi đánh bài, T khom người xuống và cầm dao nói trên đâm liên tiếp 02 nhát theo hướng từ trên xuống, trong đó 01 nhát trúng ngực phải, 01 nhát trúng vào tay trái của Trần Thanh B làm B té xuống đất và máu chảy từ ngực ra làm ướt áo. Thấy vậy, T55 nói T "*Ông bị khùng hả, tại sao đâm người ta*", T không trả lời mà cầm dao bỏ đi, T5 cùng mọi người đưa B đi cấp cứu, nhưng do vết thương quá nặng nên Trần Thanh B đã tử vong trên đường đi cấp cứu.

Sau khi đi ra ngoài đường, T gặp bạn là Nguyễn Thái D và nhờ D chở đi, D hỏi đi đâu, T nói "*Đi đây một tý*", trên đường đi T nói với D "*Tao vừa đâm ông B Kè (tức Trần Thanh B) vào tim*", khi đến trường mẫu giáo Đức B thì T xuống xe và đi vào rẫy điều - cao su của ông Nguyễn Hải ở thôn 1, xã Đức B, huyện Tánh Linh vứt con dao ở đây và bỏ trốn. Còn D quay về nhà và đến nhà ông Huỳnh Văn N thì được biết Trần Thanh B đã tử vong, D nói lại việc mình vừa chở Nguyễn Văn T đi cho ông Lê Hoàng S là Trưởng Công an xã Đức B, huyện T biết. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, nghe tin B chết, T đã đến Công an huyện T đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Bình Thuận lập lúc 4 giờ ngày 03/12/2017, thì hiện trường nơi xảy ra vụ án thể hiện:

Hiện trường vụ giết người tại nhà ông Huỳnh Văn N đã bị xáo trộn do có sự lau chùi, dọn dẹp của người nhà ông N.

Nhà ông Huỳnh Văn N là nhà cấp 4 có lợp ngói, vách gỗ, nền lát gạch bát tràng, gian cửa chính ra vào có một phần được lát bằng gạch hoa, phần hiên trước nhà được láng bằng xi măng, khu vực bên ngoài phía trước là hiên nhà có kích thước (7,83x2,20)m, nền nhà cách mặt đất là 49cm, ở giữa là phòng khách và phòng thờ có kích thước (6,7x3,8)m, trong cùng là phòng ngủ. Mặt trước nhà quay về hướng Bắc. Nhà có một cửa ra vào chính, dạng hai cánh làm bằng gỗ cửa có kích thước cao 2,06m rộng l,2m. Đo vuông góc vào mép trong vách

hướng Bắc phát hiện vùng chất màu nâu đỏ (vị trí số 1) đã khô bám dính trên nền gạch bát tràng, vùng chất màu nâu đỏ có kích thước (30x35)cm. Cách vị trí số 1 là 75cm về hướng Đông cách mép bên trái cửa chính ra vào là 2,14m, cách vách hướng Bắc của ngôi nhà phát hiện vùng chất màu nâu đỏ (vị trí số 2) trên nền gạch có kích thước (35x45)cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 22/2018/KN-TT ngày 08/01/2018 của T tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận nguyên nhân chết của Trần Thanh B:

Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Vết thương vùng ngực phải thấu ngực, thủng bao màng tim, thủng tâm thất phải, thủng cơ hoành, thủng thùy phải gan. Vết thương do vật sắc nhọn gây ra theo chiều hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái sang phải với lực tác động rất mạnh

+ Mu bàn tay trái có một vết thương rách da nông, vết thương do vật sắc gây ra theo chiều hướng từ dưới lên trên với lực tác động nhẹ.

- Hai vết thương trên nhiều khả năng do một loại hung khí (sắc nhọn) tạo ra.

Nguyên nhân chết: Vết thương vùng ngực phải thấu ngực, thủng bao màng tim, thủng tâm thất phải, thủng cơ hoành, thủng thùy phải gan làm mất máu cấp dẫn đến tử vong.

Tại Bản kết luận giám định số 223/C54B ngày 31/01/2018 của phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh thuộc Tổng cục cảnh sát Bộ Công an, kết luận: Dấu vết màu nâu đỏ dính trên con dao là máu người. Phân tích ADN từ mẫu máu này cho một nam giới hoàn chỉnh và trùng với AND của tử thi Trần Thanh B.

Vật chứng vụ án đã thu giữ: 01 con dao bấm màu đen bằng kim loại dài 21 cm, lưỡi bằng sắt, mũi nhọn; trên lưỡi dao có dính chất màu nâu đỏ đã khô. Tang vật này sẽ được Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận chuyển đến kho vật chứng của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận quản lý để đảm bảo việc xử lý.

Về phần dân sự:

Ông Trần Vũ Đ1 (anh ruột của Trần Thanh B) là người được bà Tống N mẹ ruột Trần Thanh B (bố đẻ B đã chết) ủy quyền yêu cầu Nguyễn Văn T bồi thường tiền chi phí mai táng là 93.430.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần là

50.000.000 đồng; hiện bà Nguyễn Thị T4 (mẹ ruột T) đã bồi thường số tiền 10.000.000 đồng.

Bà Hà Thị Thanh T3 (vợ Trần Thanh B, nhưng đã ly hôn) yêu cầu Nguyễn Văn T bồi thường tiền cấp dưỡng nuôi hai người con chung (cháu Trần Minh T2, sinh ngày 30/8/2004 và Trần Vi Thúy Y, sinh 14/9/2001) với số tiền là 2.000.000 đồng/tháng/cháu đến khi các cháu đủ 18 tuổi và tiền tổn thất tinh thần cho 02 cháu là 50.000.000 đồng, bà Nguyễn Thị T4 (mẹ ruột T) đã bồi thường số tiền 20.000.000 đồng; hiện bà Tĩnh và cháu Yên đã làm đơn bãi nại, không yêu cầu bồi thường gì.

Do số tiền dùng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, lại chưa có tiền án, tiền sự về các tội theo quy định tại Điều 321 và Điều 322 Bộ luật hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Bình Thuận đã chuyển hồ sơ để xử lý hành chính đối với Huỳnh Hải P, Nguyễn Viết H, Nguyễn Văn T5

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2018/HSST ngày 29/3/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T (C) phạm tội: "Giết người";

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T (C) tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 02/12/2017

Ngoài ra bản án còn tuyên xử về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 31/3/2018 bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh có quan điểm, bị cáo phạm tội: "Giết người" có tính chất côn đồ là đúng người, đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; tại phiên tòa bị cáo không cung cấp được chứng cứ mới về giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử bác đơn kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội: "Giết người" là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo tuổi đời còn rất trẻ, sống trong gia đình thiếu thốn tình cảm; do người bị hại có những lời nói bị

cáo bức xúc không kìm chế được dẫn đến phạm tội. Hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo không tham gia tranh tụng, có lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để sớm về lo cho mẹ già và con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T đã xác nhận dùng con dao bấm màu đen bằng kim loại dài 21cm, lưỡi bằng sắt, mũi nhọn đâm 01 nhát trúng ngực phải, 01 nhát trúng vào tay trái của ông Trần Thanh B dẫn đến ông Trần Thanh B đã tử vong; hoàn toàn phù hợp với lời khai của các nhân chứng, kết quả giám định, vật chứng thu giữ và lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T tại cơ quan điều tra. Do đó, cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: "Giết người" là đúng người, đúng tội.

[2]. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T là hết sức nguy hiểm cho xã hội, cũng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong việc chơi bài ăn tiền, bị cáo Nguyễn Văn T đã dùng dao bấm sắt nhọn đâm vào ngực phải của ông Trần Thanh B, làm thủng bao màng tim, thủng tâm thất phải, thủng cơ hoành, thủng thùy phải gan, làm mất máu cấp dẫn đến ông Trần Thanh B tử vong. Do đó, cấp sơ thẩm xác định bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội có tính chất côn đồ được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng pháp luật.

[3]. Bị cáo Nguyễn Văn T tham gia đánh bài ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, sau đó tiếp tục phạm tội: "Giết người". Cấp sơ thẩm đã đánh giá tính nguy hiểm hành vi và hậu quả của bị cáo gây ra là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội; đồng thời cũng xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ như: Sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú, đã thật thà khai báo hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại được 30.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn xin bãi nại, tại phiên tòa sơ thẩm cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 và xử phạt bị cáo tù chung thân là phù hợp.

[4]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T cũng như luật sư bào chữa cho bị cáo không đưa ra được chứng cứ mới làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, những lập luận của luật sư đã được cấp sơ thẩm xem xét, đánh giá và áp dụng đầy đủ cho bị cáo. Các quyết định của bản án sơ thẩm là có căn cứ pháp luật. Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T về việc xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, khoản 2, Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T (C); giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T (C) tù chung thân về tội: "Giết người". Thời hạn tù tính kể từ ngày bắt giam 03/12/2017.

2. Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T nộp 200.000 đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 23/7/2018)./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao(1)
- VKSND cấp cao tại TP.HCM(1)
- TAND tỉnh Bình Thuận(1);
- VKSND tỉnh Bình Thuận(1);
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận(1);
- CA tỉnh Bình Thuận(1);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận(1);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận(2) (để tống đạt cho bc 1b)
- Lưu (3)

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Ý